

Số: 51/2024/QĐCNHGT-HNGĐ

D, ngày 25 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Đình T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 6 năm 2024 của chị Nguyễn Thị H;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 7 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:
  - Người khởi kiện: Nguyễn Thị H, địa chỉ: V, H, K, Hải Phòng.
  - Người bị kiện là: Anh Đỗ Đình T, nơi ĐKTT: Tổ 11 C, V, B, A, Hải Phòng; nơi ở: Khu Nhà ở A 4B, T1, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Đình T thống nhất về khối tài sản chung của vợ chồng gồm: Tài sản xây dựng trên đất: Nhà ở 03 tầng, xây dựng năm 2018, kết cấu: Khung bê tông cốt thép, tường xây gạch chỉ 220, mái bằng bê tông cốt thép, nền lát gạch men, cửa chính khung sắt, cửa sổ phòng nhôm kính, cầu thang tay vịn gỗ, song sắt, trần thạch cao, công trình phụ khép kín, diện tích xây dựng 105,5m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 271m<sup>2</sup>. Tổng giá trị tài sản trên đất là 1.590.000.000đ (một

tỷ, năm trăm, chín mươi triệu) đồng. Quyền sử dụng diện tích đất 105m<sup>2</sup>; thửa đất số 29 – LK2 (Khu B), xã A, huyện K, thành phố Hải Phòng (nay là Khu Nhà ở A 4B, T 1, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng), tổng giá trị quyền sử dụng đất là 1.771.000.000đ (một tỷ, bảy trăm bảy mươi một triệu, đồng). Tổng giá trị khối tài sản chung của vợ chồng là 3.361.000.000đ (ba tỷ, ba trăm sáu mươi một triệu đồng). Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Đình T thống nhất, thỏa thuận chia khối tài sản chung của vợ chồng như sau: Chị Nguyễn Thị H nhận sở hữu toàn bộ khối tài sản chung trên và có trách nhiệm thanh toán giá trị tài sản chung cho anh Đỗ Đình T với tổng số tiền là 1.900.000.000đ (một tỷ, chín trăm triệu) đồng. Sau khi nhận đủ số tiền trên, anh Đỗ Đình T chấm dứt toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình trong khối tài sản chung của vợ chồng.

- Về chi phí tố tụng: Chị Nguyễn Thị H nhận chịu toàn bộ chi phí tố tụng và đã nộp đủ toàn bộ chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về quyền yêu cầu thi hành: Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND D;
- THADS D;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Duyên**